

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2019/HS-ST

Ngày 13/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Đình Phương – Bà Hoàng Thị Kim Phụng

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:136/2019/HS-ST ngày 15/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2019/QĐXXST-HS ngày 01/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Thế H**, sinh năm:1981, địa chỉ: Nơi ĐKKHKT: số nhà 15, ngõ 176, đường N, phố V, phường T, thành phố N, tỉnh N. Chỗ ở hiện nay: số nhà 01, ngõ 30, đường C, phố 5, phường Đ, thành phố N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Thế P và con bà: Vũ Thị D (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Thu T, con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm: 2005. Tiền án,Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 19/05/2011 Công an phường P, thành phố N, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 500.000đ về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/07/2019 đến ngày 25/07/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1983

Địa chỉ: số nhà 01, ngõ 30, đường C, phố 5, phường Đ, thành phố N, tỉnh N.
(có mặt)

Người chứng kiến:

- Anh **Vũ Quốc K**, sinh năm 1951. Vắng mặt.
- Anh **Đình Tiến C**, sinh năm 1977. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Đình Thế H** là người nghiện ma túy, khoảng 11 giờ 45 phút ngày 22/7/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade biển kiểm soát 35B2 - 514.98 đi từ nhà tại số 01, đường C, phố 5, phường Đ, thành phố N, tỉnh N sang khu vực đầu cầu N thuộc xã Y, huyện Ý, tỉnh N tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi qua chân cầu N khoảng 50 m thuộc địa phận thôn D, xã Y, huyện Ý, tỉnh N, bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết, H đến gần và hỏi “*Có Heroine không bán cho hai trăm*”, người này đồng ý. Bị cáo đưa cho người đàn ông đó 200.000 đồng, người này cầm tiền rồi lấy từ trong túi quần đang mặc ra đưa lại cho H 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, H xác định đây là gói ma túy loại Heroine nên cất giấu vào gấu quần bên phải đang mặc rồi sấn lên sau đó điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô về đến đầu đường Đ, thuộc phố 2, phường Đ, thành phố N, tỉnh N thì gặp Tổ công tác của Công an phường N phối hợp với Công an phường Đ đang làm nhiệm vụ. Thấy H có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác ra tín hiệu dừng xe, yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra H đã tự giác lấy từ trong gấu quần bên phải đang mặc ra 01 gói ma túy mà bị cáo vừa mua được giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy vào phong bì thư theo quy định của pháp luật rồi đưa H cùng tang vật, mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường N, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy bạc thu giữ của bị cáo **Đình Thế H** là 0,205 gam ký hiệu M gửi giám định để giám định xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 244/KLGĐ-PC09-MT ngày 23/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1942 (không phải một nghìn chín trăm bốn mươi hai) gam, là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”. Như vậy khối lượng Heroine thu giữ của **Đình Thế H** là 0,1942 gam. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1038 gam là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ

vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì thư theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKS ngày 14/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo Đinh Thế H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Thế H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Đinh Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Thế H từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/07/2019.

Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng vỏ, bao gói niêm phong ban đầu;

Bị cáo bị kết án phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thế H không có ý kiến gì với Bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa Đinh Thế H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng, vào ngày 22/07/2019 bị cáo có

hành vi tàng trữ khối lượng 0,1942 gam là ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo sử dụng ma túy nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo lại không quyết tâm từ bỏ ma túy tu dưỡng rèn luyện, chịu khó lao động, học tập để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Hội đồng xét xử thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như sau: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình; khi bị Tổ công tác kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác lấy gói ma túy vừa mua giao nộp và khai nhận hành vi phạm tội của mình là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo có bố để được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ để được UBND tỉnh N tặng Bằng khen có thành tích trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nói trên để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo có thời gian nghiện ma túy kéo dài, bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, quyết tâm từ bỏ ma túy mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, lần phạm tội này Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù có thời hạn, cách lý bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giúp cho bị cáo nhận thức và từ bỏ ma túy đồng thời cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Đinh Thế H tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: bị cáo khai mua của một người không quen biết ở khu vực xã Y, huyện Ý, tỉnh N nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ cơ sở điều tra, làm rõ.

- Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy có khối lượng 0,1942gam, đã trích một phần ký hiệu M gửi đi giám định, số ma túy còn lại là 0,1038 gam Heroine Cơ quan Công an hoàn trả lại cùng toàn bộ vỏ, giấy gói ban đầu, vỏ bao gói niêm phong, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Blade biển kiểm soát 35B2 - 514.98 thu giữ của bị cáo Đinh Thế H. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của chị Nguyễn Thị Thu T sinh năm 1983, là vợ của H. Ngày 22/7/2019 bị cáo H mượn xe của chị T nói là đi có công việc, chị T không biết việc H sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên không vi phạm. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Nguyễn Thị Thu T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền 600.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell thu giữ của bị cáo H là tài sản không liên quan đến việc phạm tội, ngày 10/9/2019 bị cáo H đã ủy quyền cho chị T nhận lại tài sản. Chị T đã nhận lại số tài sản trên và không có ý kiến gì.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thế H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thế H **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/07/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: số ma túy là Hê rô in còn lại cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu. (Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 10 năm 2019 giữa Công an Thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Thế H phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Việt Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Đình Phương – Hoàng Thị Kim Phụng

Trịnh Việt Thanh

